

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2969 /TH-TCKT

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 10 năm 2026

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
trên 10% của Quý 3 năm 2026 so với Quý 3 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, **áp dụng tại Mục a, Khoản 4 Điều 14:** Tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước”. Căn cứ vào Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2026, PTSC Thanh Hóa có giải trình như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN Quý 3 năm 2026 (13,55 tỷ đồng) tăng 3,80 tỷ đồng (tương đương 38,97%) so với Quý 3 năm 2025 (9,75 tỷ đồng) chủ yếu do biến động của các khoản mục sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Khoản mục	Q3/2026	Q3/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
1	Tổng Doanh thu	471,53	381,92	89,61	23,46%	
2	Doanh thu SXKD	470,43	381,11	89,32	23,43%	Do DT dịch vụ Cơ khí và Tàu tăng cao
	CCC và Logistics	87,10	85,54	1,56	1,82%	
	Tàu dịch vụ	105,09	54,20	50,89	93,89%	
	Cơ khí	83,00	28,60	54,40	190,21%	
	O&M	195,24	196,95	-1,71	-0,87%	
	Dịch vụ khác	-	15,82	-15,82	-100%	
3	Lợi nhuận gộp	33,69	26,02	7,67	29,47%	DT tăng dẫn đến LN gộp tăng
4	Chi phí quản lý	16,65	12,46	4,19	33,63%	CP lương BPQL và CP dịch vụ mua ngoài tăng
5	Thu nhập hoạt động tài chính	0,036	0,023	0,013	56,52%	
6	Lợi nhuận khác	-0,185	-0,889	0,704	79,19%	Do CP khác giảm
7	Lợi nhuận trước thuế	16,90	12,70	4,20	33,07%	Do doanh thu tăng mạnh so với cùng kỳ kéo theo LNTT tăng

TH-ADM-RG01-FM07

Digitally signed by
CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT
PTSC THANH HÓA
DN: cn=CÔNG TY
CỔ PHẦN DỊCH VỤ
KỸ THUẬT PTSC
THANH HÓA, c=VN
Reason: I am the
author of this
document
Location:
Date: 2026-10-20
18:24+07:00



STT	Khoản mục	Q3/2026	Q3/2025	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm	Ghi chú
8	Thuế TNDN	3,35	2,95	0,40	13,55%	Do LNTT tăng so với cùng kỳ kéo theo chi phí thuế TNDN tăng.
9	Lợi nhuận sau thuế	13,55	9,75	3,80	38,97%	
10	Tỷ lệ LNTT/ Tổng Doanh thu	3,58%	3,33%	0,25%	7,51%	

Trên đây là giải trình cho các chênh lệch chủ yếu của Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2026 so với Báo cáo tài chính Quý 3 năm 2025 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/cáo);
- Lưu: TCKT, TK, VT.



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

PHẠM HÙNG PHƯƠNG

